

**CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ
TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành:

1. Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam
2. Tên giao dịch: Techcombank
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: +84 (24) 3944 6368

Fax: +84 (24) 3944 6395

4. Mã chứng khoán (nếu có): TCB
5. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ: 11.655.307.200.000 đồng
7. Nơi mở tài khoản: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Số hiệu tài khoản: 119911
8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100230800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 1993 và thay đổi lần thứ 49 ngày 28 tháng 12 năm 2017
 - Ngành nghề kinh doanh chính (Mã số): (i) hoạt động trung gian tiền tệ khác (6419): kinh doanh ngân hàng theo Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần số 38/GP-NHNN ngày 06 tháng 03 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (ii) hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) (6499).

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

- 1) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
- 2) Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - a) Cho vay;
 - b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá trị khác;
 - c) Bào lãnh ngân hàng;
 - d) Phát hành thẻ tín dụng;
 - e) Bao thanh toán trong nước.
- 3) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.



- 4) Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
 - a) Cung ứng phương tiện thanh toán;
 - b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- 5) Mở tài khoản:
 - a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
- 6) Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
- 7) Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- 8) Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- 9) Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- 10) Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- 11) Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- 12) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- 13) Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 14) Vay, cho vay, gửi, nhân vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 15) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 16) Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 17) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định
- 18) Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
- 19) Lưu ký chứng khoán.
- 20) Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
- 21) Mua nợ
- 22) Ví điện tử.
- 23) Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
- 24) Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).
- 25) Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.



- Tổng mức vốn kinh doanh: 26.930.745 triệu đồng theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2017, 24.970.394 triệu đồng theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán ngày 31/12/2017 và 44.821.899 triệu đồng theo Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu tại ngày 04/06/2018 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.

II. Mục đích phát hành cổ phiếu (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu):

Đợt phát hành được thực hiện nhằm tăng vốn điều lệ của Techcombank từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 ngày 14/06/2018 thông qua.

III. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1. Tên cổ phiếu: cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Bằng chữ: Mười nghìn đồng)
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.165.530.720 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.165.530.720 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.331.061.440 cổ phiếu
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 23.310.614.400.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 1:2. nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phần (theo danh sách cổ đông hưởng quyền chốt tại ngày đăng ký cuối cùng cho đợt phát hành) sẽ được nhận 2 cổ phần mới.

10. Nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán Vốn chủ sở hữu riêng tại ngày 04/06/2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng lẻ kiểm toán tại ngày 31/12/2017 của Techcombank, nguồn vốn dùng để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu khác của Techcombank dự kiến như sau:

- Nguồn lợi nhuận sau thuế: 5.827.653.600.000 đồng;
- Nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 3.496.592.160.000 đồng;
- Nguồn thặng dư vốn: 13.986.368.640.000 đồng.

11. Ngày đăng ký cuối cùng: 06/07/2018



12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Do tỷ lệ hưởng quyền là 1:2 nên việc phát hành thêm cổ phiếu theo Phương án tăng vốn điều lệ của Techcombank năm 2018 không phát sinh cổ phiếu lẻ.

Trân trọng.

NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM



Hồ Hùng Anh

